

Số: 25/2023/QĐST-HNGĐ

Sìn Hồ, ngày 11 tháng 4 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015, số: 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc Hội;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HN&GD ngày 21 tháng 03 năm 2023, về việc: “Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Sìn H, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu.

2, anh Tao Văn L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: bản Nậm V, xã Nậm P, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 4 năm 2023, người yêu cầu giải quyết việc dân sự gồm anh Tao Văn L và chị Nguyễn Thị H đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Tao Văn L và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu rồi về chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn với nhau ngày

08/05/2008, tại Ủy ban nhân dân xã Sà Dề Ph, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu, kết hôn trên tinh thần tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống với nhau tại bản Chiềng Ch 3, xã Chăn N, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Cuộc sống gia đình hoà thuận hạnh phúc nhưng đến 04 năm 2021, xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ, chồng không hợp nhau, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong đời sống sinh hoạt, công việc, cách nuôi dạy con cái và chuyện tình cảm. Cuộc sống gia đình áp lực mệt mỏi, căng thẳng, không có tiếng nói chung trong gia đình. Vợ, chồng sống ly thân với nhau từ tháng 4 năm 2021 đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ, chồng cũng không quan tâm đến nhau do tình cảm vợ, chồng không còn. Hiện nay Chị Hồng và anh Long đã thống nhất là thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu Công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị. Trong quá trình giải quyết vụ việc anh L và chị H không đưa ra được các chứng cứ, biện pháp gì để cải thiện đời sống chung của vợ chồng, hiện nay vợ chồng vẫn sống ly thân và không quan tâm đến nhau, hoà giải đoàn tụ không thành. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, căn cứ vào khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn của anh Tao Văn Long và chị Nguyễn Thị Hồng.

[2] Về con chung: anh Tao Văn L và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Tao Nhật H, sinh ngày 13/03/2011 và cháu Tao Bảo A, sinh ngày 18/7/2015. Anh L và chị H thoả thuận sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Tao Bảo A và cháu Tao Bảo A cho đến khi các cháu thành niên và đủ 18 tuổi. Anh Tao Văn Long có quyền và nghĩa vụ thăm nom, con chung không ai được cản trở. Tại biên bản lấy ý kiến của con chưa thành niên ngày 22/03/2023 đối với cháu Tao Nhật H và cháu Tao Bảo A, nguyện vọng của các cháu đều mong muốn được sống cùng với mẹ là chị Nguyễn Thị H nên cần được chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Tao Văn L và chị Nguyễn Thị H tự thoả thuận, không yêu cầu, Toà án không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: anh Tao Văn L và chị Nguyễn Thị H không có khoản nợ chung, riêng nào về tài sản chung anh L và chị H tự thoả thuận không yêu cầu, Toà án không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: anh Tao Văn L là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái) sinh sống tại bản Nậm V, xã Nậm P, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu là vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định. Anh L và chị H thoả thuận

thống nhất toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sẽ do anh Tao Văn L nộp. Vậy anh Tao Văn L phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự là 150.000 đồng. Đối trừ vào tiền lệ phí mà anh L đã nộp là 300.000 đồng vào ngày 21/03/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0000300, ngày 21/03/2023 và trả lại số tiền 150.000 đồng cho anh Tao Văn Long.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Tao Văn Long cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Tao Văn L và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Tao Nhật H, sinh ngày 13/03/2011 và cháu Tao Bảo A, sinh ngày 18/7/2015 cho chị Nguyễn thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu thành niên và đủ 18 tuổi. Anh Tao Văn L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tao Văn L và chị Nguyễn Thị H tự thoả thuận, không yêu cầu, Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, khoản nợ chung: anh Tao Văn L và chị Nguyễn Thị H tự thoả thuận, không yêu cầu, Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Tao Văn L phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự là 150.000 đồng. Đối trừ vào tiền lệ phí mà anh L đã nộp là 300.000 đồng vào ngày 21/03/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0000300, ngày 21/03/2023 và trả lại số tiền 150.000 đồng cho anh Tao Văn L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 11/04/2023) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Sà Dề Phìn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tuấn

